

Số: 218 /TTr-UBND

Quảng Trị, ngày 20 tháng 11 năm 2024

## TỜ TRÌNH

**Dự thảo Nghị quyết quy định mức hỗ trợ đối với người cai nghiện ma túy tại cơ sở cai nghiện ma túy và mức trợ cấp đặc thù đối với người làm việc tại cơ sở cai nghiện ma túy công lập trên địa bàn tỉnh Quảng Trị**

Kính gửi: Hội đồng nhân dân tỉnh

Thực hiện quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật (được sửa đổi, bổ sung năm 2020); Nghị quyết số 124/NQ-HĐND ngày 07 tháng 12 năm 2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh về kế hoạch tổ chức các kỳ họp thường lệ Hội đồng nhân dân tỉnh năm 2024; Ủy ban nhân dân tỉnh kính trình Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét, ban hành Nghị quyết Quy định mức hỗ trợ đối với người cai nghiện ma túy tại cơ sở cai nghiện ma túy và mức trợ cấp đặc thù đối với người làm việc tại cơ sở cai nghiện ma túy công lập trên địa bàn tỉnh Quảng Trị, gồm các nội dung sau:

### I. SỰ CẦN THIẾT BAN HÀNH VĂN BẢN

#### 1. Cơ sở chính trị, pháp lý

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22/6/2015; Luật sửa đổi bổ sung một số điều Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 18/6/2020;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25/6/2015;

Căn cứ Luật Phòng, chống ma túy ngày 30/3/2021;

Căn cứ Nghị định số 26/2016/NĐ-CP ngày 06/4/2016 của Chính phủ quy định chế độ trợ cấp, phụ cấp đối với công chức, viên chức và người lao động làm việc tại cơ sở quản lý người nghiện ma túy, người sau cai nghiện ma túy và cơ sở trợ giúp xã hội công lập;

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21/12/2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật ngân sách nhà nước;

Căn cứ Nghị định số 116/2021/NĐ-CP ngày 21/12/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Phòng, chống ma túy, Luật Xử lý vi phạm hành chính về cai nghiện ma túy và sau cai nghiện ma túy;

Căn cứ Thông tư số 05/2016/TT-BLĐTBXH ngày 28/4/2016 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội hướng dẫn thi hành một số điều

của Nghị định số 26/2016/NĐ-CP ngày 06/4/2016 của Chính phủ quy định chế độ trợ cấp, phụ cấp đối với công chức, viên chức và người lao động làm việc tại cơ sở quản lý người nghiện ma túy, người sau cai nghiện ma túy và cơ sở trợ giúp xã hội công lập;

Căn cứ Thông tư số 62/2022/TT-BTC ngày 05/10/2022 của Bộ Tài chính quy định việc quản lý và sử dụng kinh phí sự nghiệp từ ngân sách nhà nước thực hiện chế độ áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện ma túy bắt buộc; công tác cai nghiện ma túy tự nguyện tại gia đình, cộng đồng, cơ sở cai nghiện ma túy và quản lý sau cai nghiện ma túy;

## **2. Cơ sở thực tiễn**

Căn cứ Thông tư số 124/2018/TT-BTC ngày 20/12/2018 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định về quản lý, sử dụng kinh phí thực hiện hỗ trợ đối với người cai nghiện ma túy tự nguyện; Hội đồng nhân dân tỉnh đã ban hành Nghị quyết số 46/2020/NQ-HĐND ngày 23/7/2020 Quy định mức đóng góp, hỗ trợ đối với người cai nghiện ma túy tự nguyện tại cơ sở cai nghiện ma túy công lập trên địa bàn tỉnh Quảng Trị.

Thời gian qua, việc áp dụng mức đóng góp của người tham gia cai nghiện tự nguyện tại cơ sở cai nghiện ma túy trên địa bàn tỉnh theo Nghị quyết số 46/2020/NQ-HĐND ngày 23/7/2020 của Hội đồng nhân dân tỉnh phù hợp với khả năng của gia đình đối tượng; đồng thời mức Ngân sách nhà nước bảo đảm, hỗ trợ cao hơn và đối tượng mở rộng hơn so với Thông tư số 124/2018/TT-BTC theo quy định của tỉnh tại Nghị quyết nêu trên đã thể hiện rõ sự quan tâm của Tỉnh ủy, HĐND và UBND tỉnh đối với các đối tượng yếu thế trong xã hội nói chung, người nghiện ma túy nói riêng, góp phần giảm bớt khó khăn, tạo điều kiện thuận lợi cho người nghiện tham gia cai nghiện tự nguyện, giảm tác hại của nghiện ma túy, góp phần bảo đảm trật tự, an toàn xã hội trên địa bàn tỉnh. Việc hỗ trợ kinh phí cho các nhóm đối tượng yếu thế đã tăng thêm số lượng người tham gia cai nghiện ma túy trong thời gian qua tại cơ sở cai nghiện ma túy tỉnh.

Ngày 21/12/2021, Chính phủ ban hành Nghị định số 116/2021/NĐ-CP quy định chi tiết một số điều của Luật phòng, chống ma túy, Luật Xử lý vi phạm hành chính về cai nghiện ma túy và quản lý sau cai nghiện ma túy; đồng thời ngày 05/10/2022, Bộ Tài chính ban hành Thông tư số 62/2022/TT-BTC quy định về quản lý và sử dụng kinh phí sự nghiệp từ ngân sách nhà nước thực hiện chế độ áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện ma túy bắt buộc; công tác cai nghiện ma túy tự nguyện tại gia đình, cộng đồng, cơ sở cai nghiện ma túy và quản lý sau cai nghiện ma túy. Theo đó, Thông tư số 124/2018/TT-BTC của Bộ trưởng Bộ Tài Chính hết hiệu lực thi hành, đồng thời căn cứ pháp lý thực hiện Nghị quyết số 46/2020/NQ-HĐND của Hội đồng nhân dân tỉnh đã không còn hiệu lực.

Ngoài ra, theo khoản 3 Điều 39 Nghị định số 116/2021/NĐ-CP của Chính phủ và khoản 3, khoản 4 Điều 7 Thông tư 62/2022/TT-BTC của Bộ trưởng Bộ

Tài chính thì: Hội đồng nhân dân tỉnh quyết định mức hỗ trợ, đối tượng hỗ trợ đối với một số nội dung hỗ trợ theo quy định.

Ngày 27/10/2023, Ủy ban nhân dân tỉnh đã ban hành Công văn số 5611/UBND-NC về việc đề nghị xây dựng Nghị quyết quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân tỉnh năm 2024, đề nghị Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét quyết định Danh mục Nghị quyết xây dựng năm 2024. Trong đó, tại mục 8 Phần phụ lục Danh mục Nghị quyết quy phạm pháp luật đề nghị xây dựng năm 2024, giao Sở Lao động - Thương binh và Xã hội là cơ quan chủ trì soạn thảo “Nghị quyết Quy định mức hỗ trợ đối với người cai nghiện ma túy tại cơ sở cai nghiện ma túy và mức trợ cấp đặc thù đối với người làm việc tại cơ sở cai nghiện ma túy công lập trên địa bàn tỉnh Quảng Trị” thay thế Nghị quyết số 46/2020/NQ-HĐND ngày 23/7/2020 của Hội đồng nhân dân tỉnh về việc Quy định mức đóng góp, hỗ trợ đối với người cai nghiện ma túy tự nguyện tại cơ sở cai nghiện ma túy công lập trên địa bàn tỉnh Quảng Trị.

Ngày 07/12/2023, Hội đồng nhân dân tỉnh đã ban hành Nghị quyết số 124/NQ-HĐND về kế hoạch tổ chức các kỳ họp thường lệ Hội đồng nhân dân tỉnh năm 2024, trong đó tại khoản 10 phần II Điều 1 Nghị quyết đã Quyết nghị thông qua “Nghị quyết Quy định mức hỗ trợ đối với người cai nghiện ma túy tại cơ sở cai nghiện ma túy và mức trợ cấp đặc thù đối với người làm việc tại cơ sở cai nghiện ma túy công lập trên địa bàn tỉnh Quảng Trị”, thay thế Nghị quyết số 46/2020/NQ-HĐND ngày 23/7/2020 của Hội đồng nhân dân tỉnh về việc Quy định mức đóng góp, hỗ trợ đối với người cai nghiện ma túy tự nguyện tại cơ sở cai nghiện ma túy công lập trên địa bàn tỉnh Quảng Trị.

Do vậy, việc xây dựng Nghị quyết trình Hội đồng nhân dân tỉnh “*Quy định mức hỗ trợ đối với người cai nghiện ma túy tại cơ sở cai nghiện ma túy và mức trợ cấp đặc thù đối với người làm việc tại cơ sở cai nghiện ma túy công lập trên địa bàn tỉnh Quảng Trị*” (tên gọi của Nghị quyết đã được Cơ quan soạn thảo điều chỉnh, sửa đổi cho phù hợp với nội dung của Nghị quyết) thay thế Nghị quyết số 46/2020/NQ-HĐND ngày 23/7/2020 của Hội đồng nhân dân tỉnh là cần thiết và kịp thời để thực hiện các chính sách của Nhà nước, đồng thời hỗ trợ khuyến khích, tạo điều kiện để người cai nghiện ma túy và người làm việc tại cơ sở cai nghiện ma túy công lập trên địa bàn tỉnh tiếp cận chính sách hỗ trợ của nhà nước. Đồng thời giúp cho người nghiện ma túy tham gia cai nghiện ma túy tự nguyện tại gia đình, cộng đồng, cơ sở cai nghiện ma túy trên địa bàn tỉnh trong thời gian đến, giúp người nghiện ma túy được cai nghiện, điều trị kịp thời, hòa nhập cộng đồng, ổn định cuộc sống.

## **II. MỤC ĐÍCH BAN HÀNH, QUAN ĐIỂM XÂY DỰNG DỰ THẢO NGHỊ QUYẾT**

### **1. Mục đích ban hành Nghị quyết**

Nhằm sửa đổi, bổ sung, thay thế các văn bản đã hết hiệu lực thi hành<sup>1</sup> và triển khai kịp thời các văn bản pháp luật mới liên quan đến công tác tổ chức cai nghiện ma túy và quy định của Nghị định số 116/2021/NĐ-CP ngày 21/12/2021 của Chính phủ; Thông tư số 62/2022/TT-BTC ngày 05/10/2022 của Bộ Tài chính và các văn bản liên quan mới ban hành cho phù hợp với thực tế công tác quản lý nhà nước;

- Quy định mức hỗ trợ đối với người cai nghiện ma túy tại cơ sở cai nghiện ma túy và mức trợ cấp đặc thù đối với người làm việc tại cơ sở cai nghiện ma túy công lập trên địa bàn tỉnh Quảng Trị, trong đó tăng dần cai nghiện ma túy tự nguyện, giảm dần cai nghiện bắt buộc với lộ trình phù hợp, thực hiện theo đúng quy định của Luật phòng, chống ma túy.

- Đảm bảo kinh phí áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện ma túy bắt buộc; công tác cai nghiện ma túy tự nguyện tại gia đình, cộng đồng, cơ sở cai nghiện ma túy trên địa bàn tỉnh, góp phần nâng cao hiệu quả hoạt động của công tác này.

## **2. Quan điểm xây dựng dự thảo Nghị quyết**

a) Các quy định của Nghị quyết phải bảo đảm tính hợp hiến, hợp pháp, công khai, dân chủ trong việc tiếp nhận, phản hồi ý kiến, kiến nghị của các tổ chức, cá nhân trong quá trình xây dựng và ban hành Nghị quyết.

b) Các quy định trợ cấp đặc thù đối với người làm công tác cai nghiện ma túy; chế độ đối với người làm việc tại cơ sở cai nghiện ma túy công lập trên địa bàn tỉnh phải đúng theo quy định tại Nghị định số 116/2021/NĐ-CP; Thông tư số 62/2022/TT-BTC; các văn bản liên quan, đảm bảo phù hợp với tình hình thực tế và khả năng cân đối ngân sách địa phương.

c) Các chính sách, chế độ hỗ trợ khác không nêu tại Nghị quyết này được thực hiện theo quy định hiện hành của pháp luật.

## **III. PHẠM VI ĐIỀU CHỈNH, ĐỐI TƯỢNG ÁP DỤNG CỦA DỰ THẢO NGHỊ QUYẾT**

### **1. Phạm vi điều chỉnh**

a) Nghị quyết này quy định mức hỗ trợ đối với người cai nghiện ma túy tại cơ sở cai nghiện ma túy và mức trợ cấp đặc thù đối với người làm việc tại cơ sở cai nghiện ma túy công lập trên địa bàn tỉnh Quảng Trị.

<sup>1</sup> Nghị định số 136/2016/NĐ-CP ngày 09/9/2016 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 221/2013/NĐ-CP ngày 30/12/2013 của Chính phủ quy định chế độ áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc; Nghị định 80/2018/NĐ-CP ngày 17/5/2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số Điều của Nghị định số 147/2003/NĐ-CP ngày 02/12/2003 của Chính phủ quy định về điều kiện, thủ tục cấp giấy phép và quản lý hoạt động của cơ sở cai nghiện ma túy tự nguyện; Nghị định số 135/2004/NĐ-CP ngày 10/6/2004 của Chính phủ quy định chế độ áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở chữa bệnh, tổ chức hoạt động của cơ sở chữa bệnh theo Pháp lệnh xử lý vi phạm hành chính và chế độ áp dụng đối với người chưa thành niên, người tự nguyện vào cơ sở chữa bệnh; Thông tư 124/2018/TT-BTC ngày 20/12/2018 của Bộ Tài chính quy định quản lý và sử dụng kinh phí thực hiện chế độ hỗ trợ đối với người cai nghiện ma túy tự nguyện.

b) Các chế độ và mức hỗ trợ khác không quy định tại Nghị quyết này thực hiện theo quy định tại các văn bản pháp luật hiện hành có liên quan.

## **2. Đối tượng áp dụng**

a) Cơ quan, tổ chức và cá nhân có liên quan đến việc quản lý, sử dụng kinh phí sự nghiệp từ ngân sách nhà nước thực hiện chế độ áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện ma túy bắt buộc;

b) Người cai nghiện ma túy tự nguyện tại các cơ sở cai nghiện ma túy trên địa bàn tỉnh Quảng Trị;

c) Viên chức, người lao động (theo Nghị định của Chính phủ) làm công tác cai nghiện ma túy tại cơ sở cai nghiện ma túy công lập trên địa bàn tỉnh Quảng Trị.

## **IV. QUÁ TRÌNH XÂY DỰNG DỰ THẢO NGHỊ QUYẾT**

Căn cứ Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015 và Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14/5/2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật.

Thực hiện Nghị quyết số 124/NQ-HĐND ngày 07/12/2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh về kế hoạch tổ chức các kỳ họp thường lệ Hội đồng nhân dân tỉnh năm 2024.

Trong quá trình xây dựng, Ủy ban nhân dân tỉnh đã chỉ đạo Sở Lao động-Thương binh và Xã hội chủ trì, phối hợp với các cơ quan đơn vị có liên quan thực hiện các hoạt động sau đây:

1. Xây dựng dự thảo Tờ trình, dự thảo Nghị quyết.
2. Tổ chức lấy ý kiến bằng văn bản của các sở ngành và các cơ quan, tổ chức, đơn vị liên quan đối với dự thảo Tờ trình, dự thảo Nghị quyết.
3. Đăng tải dự thảo Tờ trình, dự thảo Nghị quyết trên Cổng thông tin điện tử tỉnh.

Sở Lao động -Thương binh và Xã hội đã xây dựng dự thảo Tờ trình, dự thảo Nghị quyết, lấy ý kiến các cơ quan, đơn vị, địa phương về dự thảo Tờ trình, dự thảo Nghị quyết Quy định mức hỗ trợ đối với người cai nghiện ma túy tại cơ sở cai nghiện ma túy và mức trợ cấp đặc thù đối với người làm việc tại cơ sở cai nghiện ma túy công lập trên địa bàn tỉnh Quảng Trị (Bản tổng hợp, giải trình, tiếp thu ý kiến góp ý của cơ quan, tổ chức, cá nhân; Báo cáo đánh giá tác động của chính sách số:4046/BC-SLĐTBXH ngày 07/7/2024 và Báo cáo thẩm định số 2114/BC-STP ngày 01/11/2024 trước khi tham mưu UBND tỉnh trình Hội đồng nhân dân tỉnh thông qua).

## **V. BỐ CỤC VÀ NỘI DUNG CƠ BẢN CỦA DỰ THẢO NGHỊ QUYẾT**

### **1. Bố cục**

Bố cục kết cấu của dự thảo Nghị quyết gồm có 05 Điều, trong đó:

- Điều 1. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng

- Điều 2. Mức hỗ trợ đối với người cai nghiện ma túy
- Điều 3. Mức trợ cấp đặc thù đối với viên chức, người lao động làm công tác cai nghiện ma túy tại cơ sở cai nghiện ma túy công lập trên địa bàn tỉnh Quảng Trị.
- Điều 4. Kinh phí thực hiện.
- Điều 5. Tổ chức thực hiện.

## **2. Nội dung cơ bản của dự thảo Nghị quyết**

### **Điều 1. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng**

#### *1. Phạm vi điều chỉnh*

a) Nghị quyết này quy định mức hỗ trợ đối với người cai nghiện ma túy tại cơ sở cai nghiện ma túy và mức trợ cấp đặc thù đối với người làm việc tại cơ sở cai nghiện ma túy công lập trên địa bàn tỉnh Quảng Trị.

b) Các chế độ và mức hỗ trợ khác không quy định tại Nghị quyết này thực hiện theo quy định tại các văn bản pháp luật hiện hành có liên quan.

#### *2. Đối tượng áp dụng*

a) Cơ quan, tổ chức và cá nhân có liên quan đến việc quản lý, sử dụng kinh phí sự nghiệp từ ngân sách nhà nước thực hiện chế độ áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện ma túy bắt buộc;

b) Người cai nghiện ma túy tự nguyện tại các cơ sở cai nghiện ma túy trên địa bàn tỉnh Quảng Trị;

c) Viên chức, người lao động (theo Nghị định của Chính phủ) làm công tác cai nghiện ma túy tại cơ sở cai nghiện ma túy công lập trên địa bàn tỉnh Quảng Trị.

### **Điều 2. Mức hỗ trợ đối với người cai nghiện ma túy**

1. Quy định mức hỗ trợ đối với người cai nghiện ma túy bắt buộc tại cơ sở cai nghiện ma túy công lập:

Chi hỗ trợ đối với người cai nghiện bắt buộc khi chấp hành xong quyết định đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc trở về địa phương nơi cư trú: được cấp 01 (một) bộ quần áo mùa hè hoặc 01 (một) bộ quần áo mùa đông, với mức tối đa là 300.000 đồng/bộ.

2. Quy định mức hỗ trợ đối với người cai nghiện ma túy tự nguyện tại cơ sở cai nghiện ma túy:

a) Chi hỗ trợ 100% chi phí cai nghiện ma túy và thuốc chữa bệnh thông thường cho các đối tượng theo quy định tại khoản 2 Điều 39 Nghị định số 116/2021/NĐ-CP ngày 21/12/2021 của Chính phủ định quy định chi tiết một số điều của Luật Phòng, chống ma túy, Luật Xử lý vi phạm hành chính về cai nghiện ma túy và quản lý sau cai nghiện ma túy và khoản 2 Điều 7 Thông tư số 62/2022/TT-BTC ngày 05/10/2022 của Bộ Tài chính quy định việc quản lý và sử dụng kinh phí sự nghiệp từ ngân sách nhà nước thực hiện chế độ áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện ma túy bắt buộc; công tác cai nghiện ma túy tự

nguyện tại gia đình, cộng đồng, cơ sở cai nghiện ma túy và quản lý sau cai nghiện ma túy.

b) Chi hỗ trợ tiền áo quần, chăn màn, chiếu gối, đồ dùng sinh hoạt cá nhân và băng vệ sinh (đối với người cai nghiện tự nguyện là nữ) đối với người cai nghiện tự nguyện tại cơ sở cai nghiện công lập. Mức hỗ trợ bằng 80% mức hỗ trợ đối với người nghiện ma túy bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc của địa phương.

c) Hỗ trợ 100% chi phí chỗ ở cho người nghiện ma túy tham gia cai nghiện ma túy tự nguyện tại cơ sở cai nghiện ma túy tự nguyện trên địa bàn tỉnh.

**Điều 3. Mức trợ cấp đặc thù đối với viên chức, người lao động làm công tác cai nghiện ma túy tại cơ sở cai nghiện ma túy công lập trên địa bàn tỉnh Quảng Trị**

1. Mức trợ cấp đặc thù đối với viên chức, người lao động làm việc tại cơ sở cai nghiện ma túy công lập trên địa bàn tỉnh Quảng Trị bằng 1.000.000 đồng/người/tháng;

2. Nhân sự do cơ quan công an, y tế được điều động, cử đến làm việc, hỗ trợ tại cơ sở cai nghiện ma túy công lập tỉnh Quảng Trị từ 06 tháng trở lên được hưởng mức trợ cấp đặc thù như đối với viên chức, người lao động làm việc tại cơ sở cai nghiện ma túy công lập tỉnh.

**Điều 4. Kinh phí thực hiện**

Kinh phí thực hiện hỗ trợ được đảm bảo từ Ngân sách của tỉnh và các nguồn kinh phí hợp pháp khác theo quy định của pháp luật.

**Điều 5: Tổ chức thực hiện**

**VI. DỰ KIẾN NGUỒN LỰC, ĐIỀU KIỆN ĐẢM BẢO CHO VIỆC THI HÀNH NGHỊ QUYẾT**

**1. Nguồn lực thực hiện:** Từ nguồn Ngân sách tỉnh.

**2. Nhân lực đảm bảo thi hành:**

Sau khi Nghị quyết được thi hành, UBND tỉnh sẽ chỉ đạo Sở Lao động-Thương binh và Xã hội phối hợp cùng các Sở, ban, ngành có liên quan tham mưu UBND tỉnh ban hành Quyết định của UBND tỉnh Quy định mức hỗ trợ đối với người cai nghiện ma túy tại cơ sở cai nghiện ma túy và mức trợ cấp đặc thù đối với người làm việc tại cơ sở cai nghiện ma túy công lập trên địa bàn tỉnh Quảng Trị, để các cơ quan, đơn vị, địa phương và cá nhân liên quan có cơ sở căn cứ thực hiện.

Trên đây là Tờ trình về dự thảo Nghị quyết Quy định mức hỗ trợ đối với người cai nghiện ma túy tại cơ sở cai nghiện ma túy và mức trợ cấp đặc thù đối với người làm việc tại cơ sở cai nghiện ma túy công lập trên địa bàn tỉnh Quảng Trị để thay thế Nghị quyết số 46/2020/NQ-HĐND ngày 23/7/2020 của Hội đồng nhân dân tỉnh về việc Quy định mức đóng góp, hỗ trợ đối với người cai nghiện ma túy tự nguyện tại cơ sở cai nghiện ma túy công lập trên địa bàn tỉnh Quảng Trị.

(Xin gửi kèm theo:

- Dự thảo Nghị quyết Quy định mức hỗ trợ đối với người cai nghiện ma túy tại cơ sở cai nghiện ma túy; người được giao nhiệm vụ hỗ trợ cai nghiện tại gia đình, cộng đồng; quản lý sau cai nghiện và mức trợ cấp đặc thù đối với người làm việc tại cơ sở cai nghiện ma túy công lập trên địa bàn tỉnh Quảng Trị;

- Báo cáo thẩm định số 2114/BC-STP ngày 01/11/2024 của Sở Tư pháp;

- Bản tổng hợp, giải trình, tiếp thu ý kiến góp ý của cơ quan, tổ chức, cá nhân;

- Báo cáo đánh giá tác động của chính sách số 4046/BC-SLĐTBXH ngày 07/11/2024 của Sở Lao động – Thương binh và Xã hội;

- Bản tổng hợp, giải trình, tiếp thu ý kiến ngày 04/11/2024 của Sở Lao động – Thương binh và Xã hội;

- Văn bản tham gia góp ý dự thảo của các cơ quan, đơn vị, địa phương).

Ủy ban nhân dân tỉnh kính trình Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét, quyết định./

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Ban KTNS; VHXH HĐND tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- VP Đoàn ĐBQH&HĐND tỉnh;
- Các Sở: LĐ-TB&XH, TC, TP;
- Công an tỉnh;
- CVP, PVP;
- Lưu VT, TH, KGVX.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**



**Hà Sỹ Đồng**